

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày: 12 - 09 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tài Tính.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Đình Hưng

2/ Bà Lê Thị Bích Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 09 năm 2019, tại Hội trường của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/ HSST ngày 15 tháng 08 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T (tên gọi khác: không). Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1975, tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn lớp: 08/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm S và bà Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Thùy L. Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm: 2008. Tiền sự; Tiền án: không. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Văn T vào ngày 20/3/2019.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn H, sinh năm: 1965(có mặt).

Địa chỉ: Xóm 8, thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Kiều Văn A, sinh năm: 1965(có mặt)

Địa chỉ: Đội 10, thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1979(có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 23/01/2019, Phạm Văn T, sinh năm 1975 ở thôn L, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đang đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng, thua bằng tiền tại nhà. Trong số những người đã mua số đề của Phạm Văn T có ông Nguyễn H vừa mới mua số đề xong và đang ở tại nhà Phạm Văn T. Tổng số tiền đánh bạc của ông Nguyễn H là 450.000đ (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*), Phạm Văn T sử dụng kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Khánh Hòa làm căn cứ đối chiếu trúng đề vào ngày 23/01/2019 (tại thời điểm bị phát hiện chưa có kết quả xổ số tỉnh Khánh Hòa). Tổng số tiền đánh bạc của Phạm Văn T tại thời điểm bị phát hiện là 3.017.000đ (*Ba triệu không trăm mười bảy nghìn đồng*).

*** Tang vật thu giữ gồm:**

- Tiền Việt Nam 1.312.000đ (*Một triệu ba trăm mười hai nghìn đồng*) của Phạm Văn T (thu giữ tại bàn ghi số đề);

- 01 (một) quyển vở học sinh bên trong có tờ tích ghi số đề trong ngày 20/01/2019, 21/01/2019, 22/01/2019, 23/01/2019 có chữ viết và chữ ký xác nhận của Phạm Văn T;

- 01 cây viết bi hiệu Thiên Long dùng để ghi đề;

- 20 (*hai mươi*) tờ lịch treo tường được cắt nhỏ dùng để ghi số đề của Phạm Văn T;

- 01 (một) phoi đề ghi nội dung “Khoa 18/12 71/10lo 41/15 lo” có chữ viết của Phạm Văn T;

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen, IMEI 1: 358903074568349, IMEI 2: 358903074568356, thẻ sim Viettel có số seri: 8984048000031973457; 01 (một) điện thoại Sam Sung, màu xanh đen, có số IMEI 1: 352808093277093, IMEI 2: 352808093277091 và thẻ sim Viettel có số seri 8984040667000070842 (đã niêm phong có biên bản kèm theo).

Ngoài hành vi đánh bạc vào ngày 23/01/2019, Phạm Văn T còn thực hiện hành vi đánh bạc với người khác bằng hình thức ghi số đề thắng, thua bằng tiền vào các ngày 20/01/2019, 21/01/2019, 22/01/2019.

Cụ thể xác định:

1. Vào ngày 20/01/2019, không xác định được những người đã đánh bạc với Phạm Văn T. Phạm Văn T sử dụng kết quả xổ số tỉnh Kon tum làm căn cứ đối chiếu trúng đề.

Số tiền đánh bạc(ghi đề) của Phạm Văn T là 2.190.000đ(Hai triệu một trăm chín mươi ngàn đồng). Số tiền trúng đề Phạm Văn T đã trả cho người khác là 4.620.000đ (*bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc(kể cả số tiền trúng đề) của Phạm Văn T là 6.810.000đ (sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng)(4.620.000đ +2.190.000đ). Do đó, số tiền thu lợi bất chính của Phạm Văn T là: **0 đồng** (không đồng).

2. Vào ngày 21/01/2019, không xác định được những người đã đánh bạc với Phạm Văn T. Phạm Văn T sử dụng kết quả xổ số tỉnh Phú Yên làm căn cứ đối chiếu trúng đề.

Số tiền đánh bạc(ghi đề) của Phạm Văn T là 4.715.500đ (Bốn triệu bảy trăm mười lăm ngàn năm trăm đồng). Số tiền trúng đề Phạm Văn T đã trả cho người khác là 10.560.000đ (mười triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng số tiền đánh bạc(kể cả số tiền trúng đề) của Phạm Văn T là 15.275.500đ (Mười lăm triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn năm trăm đồng) (4.715.500đ + 10.560.000đ). Số tiền thu lợi bất chính của Phạm Văn T là 0đ (không đồng).

3. Vào ngày 22/01/2019, xác định Kiều Văn A, sinh năm: 1965 trú thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đã mua số đề bằng cách sử dụng số điện thoại di động 0982001842 nhắn tin cho Phạm Văn T, còn lại không xác định được những người đã đánh bạc với Phạm Văn T. Phạm Văn T sử dụng kết quả xổ số tỉnh Đắk Lắk làm căn cứ đối chiếu trúng đề.

Tổng số tiền đánh bạc của Kiều Văn A là 162.000đđ (một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Số tiền đánh bạc(ghi đề) của Phạm Văn T là 4.961.500đ (Bốn triệu chín trăm sáu mươi một ngàn năm trăm đồng) . Số tiền trúng đề Phạm Văn T đã trả cho người khác là 3.780.000đ (ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Tổng số tiền đánh bạc(kể cả số tiền trúng đề) của Phạm Văn T là 8.741.500đ (tám triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn năm trăm đồng) (4.961.500đ + 3.780.000đ). Số tiền thu lợi bất chính của Phạm Văn T là 1.181.500đ (một triệu một trăm tám mươi một nghìn năm trăm đồng).

Quá trình chơi số đề, tỷ lệ trúng đề như sau:

- Trường hợp mua số đề bằng hình thức đầu đuôi mà số đề đã mua đầu trùng với số giải tám trong kết quả xổ số các tỉnh miền Trung hoặc số đề đã mua đuôi trùng với 02 (hai) số cuối của số đặc biệt trong kết quả xổ số các tỉnh miền Trung, thì tỷ lệ tiền thưởng được nhận là gấp **70 (bảy mươi)** lần số tiền cược.

- Trường hợp mua số đề bằng hình thức bao lô số đề loại 02 (hai) số mà số đề đã mua trùng với 02 (hai) số cuối của một trong các số trong kết quả xổ số các tỉnh miền Trung, thì tỷ lệ tiền thưởng được nhận là gấp **70 (bảy mươi)** lần số tiền cược đối với một lần trùng.

- Trường hợp mua số đề bằng hình thức xiên lô với số đề loại **02 (hai)** số mà cả hai số đề đã mua trùng với 02 (hai) số cuối của một trong các số trong kết quả xổ số các tỉnh miền Trung, thì tỷ lệ tiền thưởng được nhận là gấp **450 (bốn trăm năm mươi)** lần số tiền cược đối với một lần cùng trùng.

Ngoài ra, Phạm Văn T không chơi số đề bằng hình thức nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 208/CT-VKSTN- HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T hình phạt tiền từ 30.000.000^d – 35.000.000^d. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng đã thu giữ được theo điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 23/01/2019, Phạm Văn T đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng, thua bằng tiền tại nhà. Trong số những người đã mua số đề của Phạm Văn T có ông Nguyễn H, vừa mới mua số đề xong và đang ở tại nhà Phạm Văn T. Tổng số tiền đánh bạc của ông Nguyễn H là 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

Quá trình điều tra xác định Phạm Văn T ngoài việc bán số đề cho Nguyễn H vào ngày 23/01/2019, Phạm Văn T còn bán số đề cho người khác bằng cách bán trực tiếp tại nhà và bán qua việc nghe điện thoại, nhận tin nhắn đến số điện thoại di động của Phạm Văn T vào các ngày 20/1/2019, 21/1/2019, 22/1/2019.

Qua đó, xác định:

1. Vào ngày 20/01/2019, Phạm Văn T nhận biết được những người đánh bạc với Phạm Văn T nhưng không xác định được cụ thể họ tên địa chỉ những người này ở đâu. Phạm Văn T sử dụng kết quả xổ số tỉnh Kon tum làm căn cứ đối chiếu trúng đề.

Tổng số tiền đánh bạc (kể cả số tiền trúng đề) của Phạm Văn T là 6.810.000đ (sáu triệu tám trăm mười nghìn đồng).

2. Vào ngày 21/01/2019, Phạm Văn T nhận biết được những người đánh bạc với Phạm Văn T nhưng không xác định được cụ thể họ tên địa chỉ những người

này ở đâu. Phạm Văn T sử dụng kết quả xổ số tỉnh Phú Yên làm căn cứ đối chiếu trúng đề.

Tổng số tiền đánh bạc (kể cả số tiền trúng đề) của Phạm Văn T là 15.275.500đ (*mười lăm triệu hai trăm bảy mươi năm nghìn năm trăm đồng*).

3. Vào ngày 22/01/2019, xác định Kiều Văn A đã mua số đề bằng cách sử dụng số điện thoại di động 0982001842 nhắn tin cho Phạm Văn T, còn lại không xác định được những người đã đánh bạc với Phạm Văn T. Phạm Văn T sử dụng kết quả xổ số tỉnh Đắk Lắk làm căn cứ đối chiếu trúng đề.

Tổng số tiền đánh bạc của Kiều Văn A là 162.000đđ (*một trăm sáu mươi hai nghìn đồng*).

Tổng số tiền đánh bạc (kể cả số tiền trúng đề) của Phạm Văn T là 8.741.500đ (*tám triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn năm trăm đồng*). Số tiền thu lợi bất chính là 1.181.500đ (*một triệu một trăm tám mươi một nghìn năm trăm đồng*).

Tổng số tiền thu lợi bất chính của Phạm Văn T trong hai ngày 22/1/2019 và 23/01/2019 với số tiền là 4.198.500^d(*Bốn triệu một trăm chín mươi tám ngàn năm trăm đồng*).

[3]Về lỗi của bị cáo: Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền(với hình thức ghi số đề) với các đối tượng mua đề là vi phạm pháp luật nhưng do ham lợi bất chính nên bị cáo đã dùng nhà ở của mình cùng với phương tiện thông tin như điện thoại di động để phục vụ cho việc đánh bạc cùng với những người chơi đề, theo một quy ước chung dựa vào kết quả xổ số của Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung để đánh bạc dưới hình thức số đề thắng thua bằng tiền. Hàng ngày bị cáo ghi (bán) số đề cho những người ham mê cờ bạc để thu lợi bất chính. Số tiền bị cáo ghi trên tịch đề trong 3 ngày 20/1/2019, 21/1/2019, 22/1/2019 có giá trị trên 5.000.000^d. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn T thỏa mãn các dấu hiệu cấu thành tội“Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[4].Về tính chất vụ án: Là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân có thể phát sinh ra các loại tội phạm khác trong xã hội, gây mất trật tự trị an địa phương nói riêng và trên toàn huyện nói chung. Vì vậy, cần được đưa ra xét xử nghiêm minh, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội trên 2 lần cụ thể vào ngày 20/1/2019, 21/1/2019 và 22/1/2019 với số tiền đánh bạc của mỗi ngày trên 5.000.000^d nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6].Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt chính bằng tiền

cũng đủ răn đe và giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt chính bằng tiền từ 30.000.000^d – 35.000.000^d nộp vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7]. Đối với hành vi chơi số đề của Nguyễn H, Kiều Văn A số tiền đánh bạc của từng người trong từng lần đánh bạc dưới 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) và nhân thân không có tiền án, tiền sự. Do đó, hành vi mua số đề của các đối tượng nêu trên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Tư Nghĩa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, với số tiền mỗi người là 350.000đ (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*) là phù hợp.

[8] Đối với bà Nguyễn Thị Thùy L quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc của Phạm Văn T nên không đề cập xử lý về hình sự đối với bà L là có căn cứ.

[9]. Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2019 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, Hội đồng xét xử xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi hiệu Thiên Long và 01 thẻ sim Viettel có số seri: 8984048000031973457.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, IMEI 1: 358903074568349, IMEI 2: 358903074568356.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính trong hai ngày 22/1/2019 và ngày 23/1/2019 của bị cáo Phạm Văn T để nộp vào Ngân sách nhà nước với số tiền 4.198.500^d(*Bốn triệu một trăm chín mươi tám ngàn năm trăm đồng*)

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.312.000^d mà bị cáo Phạm Văn T đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa theo biên lai thu số 00539 ngày 06/6/2019 để đảm bảo thi hành án

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 khoản 1 Điều 35; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 30.000.000^d(Ba mươi triệu đồng).

3. **Về vật chứng:** Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2019 giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, xử lý cụ thể như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi hiệu Thiên Long và 01 thẻ sim Vietttel có số seri: 8984048000031973457.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, IMEI 1: 358903074568349, IMEI 2: 358903074568356.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính trong hai ngày 22/1/2018 và ngày 23/1/2018 của bị cáo Phạm Văn T nộp vào Ngân sách nhà nước với số tiền 4.198.500^d(Bốn triệu một trăm chín mươi tám ngàn năm trăm đồng).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.312.000^d(Một triệu ba trăm mười hai ngàn đồng) mà bị cáo Phạm Văn T đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, theo biên lai thu số 00539 ngày 06/6/2019 để đảm bảo thi hành án.

4. **Về án phí:** Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo,
- người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Cơ quan điều tra CA huyện Tư Nghĩa;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tài Tính